

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng.
- Sản xuất không trước năm 2024, có đầy đủ chứng nhận xuất xứ, chứng nhận chất lượng và các giấy tờ liên quan khác.
- Thời gian bảo hành tối thiểu 24 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.

Nhà thầu có thể chào bằng hàng hóa có ký mã hiệu đã nêu hoặc hàng hóa có chất lượng tương đương. Khái niệm « tương đương » nghĩa là có đặc tính kỹ thuật, thông số tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hoá đã nêu. Nhà thầu phải chào đích danh tên vật tư, hàng hóa, xuất xứ, mã hiệu, không được ghi tương đương. Nếu vật tư, hàng hóa có mã vật tư khác so với yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu phải cung cấp giấy xác nhận của hãng xác định hàng hóa do nhà thầu chào có thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn so với vật tư, hàng hóa được yêu cầu trong gói thầu.

Phần yêu cầu kỹ thuật này là một bộ phận của hợp đồng. Do đó, việc nhà thầu không tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật cơ bản nêu ở đây, trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được xem như nhà thầu đã vi phạm hợp đồng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể :

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Khối nguồn 48VDC	- Điện áp vào: 220VAC. - Điện áp ra: 48VDC $\pm$ 0,2VDC. - Công suất: 3.500W. - Kích thước: 132x85x287mm ($\pm$ 10%). Ký mã hiệu: R48-3500e hoặc tương đương
2	Khối nghịch lưu	- Điện áp vào: 48VDC. - Điện áp ra: 220VAC/50-60Hz. - Công suất ra: 2.000W. Ký mã hiệu: YK-PSW482KVA/E hoặc tương đương
3	Khối nguồn 24VDC, 10A	- Điện áp vào: 220VAC và 24VDC. - Điện áp ra: 24VDC $\pm$ 0,2VDC. - Dòng ra: $\geq$ 10A. - Kích thước: 180 x 360 x 132mm ($\pm$ 10%). - Khối lượng: 11kg ($\pm$ 10%).

		- Gợn đầu ra: $\leq 10\text{mV(p-p)}$. Ký mã hiệu: PR2415A hoặc tương đương
4	Khối nguồn 24VDC, 40A	- Điện áp vào: 220VAC và 24VDC. - Điện áp ra: $24\text{VDC} \pm 0,2\text{VDC}$. - Dòng ra: $\geq 40\text{A}$. - Kích thước: $250 \times 350 \times 350\text{mm}(\pm 10\%)$. - Khối lượng: $30\text{kg}(\pm 10\%)$. - Gợn đầu ra: $\leq 20\text{mV(p-p)}$. Ký mã hiệu: PR850-45A hoặc tương đương.
5	Khối nguồn 28VDC	- Điện áp vào: 220VAC. - Điện áp ra: $28\text{VDC} \pm 0,2\text{VDC}$. - Dòng ra: $\geq 15\text{A}$. - Kích thước: $180 \times 360 \times 132\text{mm}(\pm 10\%)$. - Khối lượng: $12\text{kg}(\pm 10\%)$. - Gợn đầu ra: $\leq 10\text{mV(p-p)}$. Ký mã hiệu: PR2815A hoặc tương đương.
6	Con lăn chuyên dụng	- Chất liệu: cao su và hợp kim - Dùng cho ăng ten AL-7103. Bảo đảm ăng ten hoạt động, di chuyển theo 3 trục: + Trục Z: 360 độ + Trục X: -175 độ đến +175 độ + Trục Y: -175 độ đến +175 độ